| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO THẮNG**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ | *Bảo Thắng, ngày 20 tháng 5 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Mai Thị P - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và anh Lê Văn C - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị P và anh Lê Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 18/10/2007. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 10 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống; dẫn đến thường xuyên cãi, đánh chửi nhau. Mâu thuẫn của hai anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không khắc phục được mà ngày càng trầm trọng hơn nên anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Vì vậy chị Mai Thị P và anh Lê Văn C đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Mai Thị P và anh Lê Văn C xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Phương Thanh C, sinh ngày 16/02/2008 và cháu Lê Kiều T, sinh ngày 27/7/2013, các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hai anh chị thỏa thuận để chị Mai Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lê Kiều T mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Chị Mai Thị P và anh Lê Văn C thỏa thuận để chị Mai Thị P chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị P và anh Lê Văn C.

Về con chung:

Chị Mai Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Phương Thanh C, sinh ngày 16/02/2008 và cháu Lê Kiều T, sinh ngày 27/7/2013 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lê Kiều T, sinh ngày 27/7/2013 mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự

Sau khi ly hôn anh Lê Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

**2.** Về lệ phí:

Chị Mai Thị P chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002527 ngày 22/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Mai Thị P đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND thị trấn T, huyện B;
- Đương sự (2);
- Lưu HS,TQĐ,VP.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Nguyễn Văn Nam**